

PHẦN 1: THÔNG BÁO TÀI LIỆU MỚI

0 - TỔNG LOẠI

001. 2009 - Những sự kiện báo chí nổi bật. - H. : Thông tấn, 2010. - 414tr. ; 24cm
03/V 11501/V 11502

002. Giáo trình công tác thư viện trong Quân đội nhân dân Việt Nam: (Giáo trình dùng cho đào tạo bậc Cao đẳng, Đại học của trường đại học văn hóa nghệ thuật Quân đội). - H. : Quân đội nhân dân, 2009. - 127tr. ; 19cm
021(V)+355(V)135/68842/68843

1 - TRIẾT HỌC - TÂM LÝ HỌC - LOGIC HỌC

003. Ý thức đạo đức trong điều kiện kinh tế thị trường ở Việt Nam hiện nay / Lê Thị Tuyết Ba. - H. : Khoa học xã hội, 2010. - 275tr. ; 21cm
1DL.721+1T(V)/69124/69125

004. Lịch sử tư tưởng triết học Ấn độ cổ đại / Doãn Chính. - Tái bản lần thứ 2. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 371tr. ; 19cm
1T(N461)/68938/68939

005. Vấn đề dân sinh và xã hội hài hoà / Chủ biên: Phạm Văn Đức, Đặng Hữu Toàn, Nguyễn Đình Hoà. - H. : Khoa học xã hội, 2010. - 298tr. ; 24cm
1T/V 11511/V 11512

2 - CHỦ NGHĨA VÔ THẦN - TÔN GIÁO

006. Phật giáo ở Thành phố Hồ Chí Minh / Trần Hồng Liên. - TP. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, 2007. - 239tr. ; 22cm. - (Bộ sách: "100 câu hỏi đáp về Gia Định - Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh")
293/69132/69133

007. nếp sống đạo của người công giáo Việt Nam / Nguyễn Hồng Dương chủ biên. - H. : Từ điển bách khoa, 2010. - 531tr. ; 21cm
294.2/69049/69050

008. Những nền tảng đức tin Kitô / Karl Rahner; Paolô Nguyễn Luật Khoa dịch. - H. : Từ điển bách khoa, 2010. - 293tr. ; 24cm
T.1 : Nhân học Kitô
294/V 11545/V 11546

009. Thiên chúa giáo ở Thành phố Hồ Chí Minh / Nguyễn Nghị, Khổng Thành Ngọc, Hoàng Minh Thức. - TP. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, 2007. - 227tr. ; 22cm. - (Bộ sách: "100 câu hỏi đáp về Gia Định - Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh")
294.2/69130/69131

010. Từ triết học đến thần học (Triết học để hiểu thần học) / Diogenes Allen; Ng.dịch: Nguyễn Luật Khoa, Vĩnh An. - H. : Từ điển bách khoa, 2010. - 354tr. ; 24cm
TSNB: Triết học để hiểu thần học (Từ triết học đến thần học)
294/V 11541/V 11542

011. Chính sách tôn giáo thời Tự Đức (1848 - 1883) / Nguyễn Ngọc Quỳnh. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 363tr. ; 21cm
298(V)/68912/68913

3K - CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN

3K – Chủ nghĩa Mác – Lênin. Các ĐCS

012. Học thuyết Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và sự vận dụng của Đảng ta trong công cuộc xây dựng và Bảo vệ Tổ quốc / Nguyễn Bá Dương. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 455tr. ; 21cm
3K+3K5H6/LC 10862/68814/68815

013. Hỏi và đáp môn Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin: Dành cho sinh viên đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh / Chủ biên: Lê Minh Nghĩa, Phạm Văn Sinh. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 404tr. ; 21cm
3K(075)/68910/68911

014. Giới thiệu tác phẩm "Biện chứng của tự nhiên" của Ăngghen / Nguyễn Bằng Tường. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 107tr. ; 19cm
3K14/68972/68973

3K5H – Hồ Chí Minh

015. Bác Hồ chúc tết / Trần Viết Hoàn. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 174tr. ; 19cm
3K5H2/68974/68975

016. Về vấn đề Nhà nước và pháp luật / Hồ Chí Minh. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 722tr. ; 22cm
3K5H3/68966/68967

017. Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh - Lý luận và thực tiễn. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 358tr. ; 21cm
3K5H4/68968/68969

018. Bác Hồ với Hà Nội / Sưu tầm, biên soạn: Bùi Kim Hồng, Đỗ Hoàng Linh, Nguyễn Văn Dương. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 356tr. ; 19cm
3K5H6/68994/68995

- 019. Cuộc săn đuổi lịch sử:** Tập kịch bản / Lê Đăng Thành. - H. : Sân khấu, 2007. - 539tr. ; 21cm
3K5H6/69106/69107
- 020. Đạo đức Bác Hồ - Tấm gương soi cho muôn đời /** Trần Viết Hoàn. - Xuất bản lần thứ 3. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 310tr. ; 21cm
3K5H6/68980/68981
- 021. Đường về Tổ quốc /** Đỗ Hoàng Linh biên soạn. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 263tr. ; 21cm
3K5H6/68904/68905
- 022. Hồ Chí Minh - Nhà văn hoá kiệt xuất /** Song Thành. - Tái bản có sửa chữa, bổ sung. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 374tr. ; 21cm
3K5H6/68954/68955
- 023. Hồ Chí Minh - Tâm và tài của một nhà yêu nước:** Sách tham khảo / Nguyễn Đài Trang. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 194tr. ; 21cm
3K5H6/68908/68909
- 024. Nghìn thu nhớ Bác.** - H. : Thanh niên, 2010. - 310tr. ; 19cm
3K5H6/69073/69074
- 025. Nhớ mãi ngày sinh Bác Hồ /** Trần Viết Hoàn. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 87tr. ; 19cm
3K5H6/68928/68929
- 026. Phương pháp và phong cách Hồ Chí Minh /** Đặng Xuân Kỳ chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 254tr. ; 19cm
3K5H6/68906/68907
- 027. Sự nghiệp văn thơ Hồ Chí Minh /** Hà Minh Đức. - H. : Khoa học xã hội, 2010. - 691tr. ; 24cm
3K5H6/V 11517/V 11518
- 028. Tư tưởng Hồ Chí Minh về khoa học - Nghệ thuật quản lý và phong cách lãnh đạo /** Phạm Văn Bảy. - H. : Lao động, 2010. - 499tr. ; 27cm
3K5H6/V 11535/V 11536
- 029. Tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh về "Lấy nhỏ thắng lớn, lấy ít địch nhiều" và sự vận dụng của đảng ta:** Sách chuyên khảo / Vũ Văn Nhiên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 219tr. ; 19cm
3K5H6/LC 10934/LC 10935/68782/68783

030. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào xây dựng phong cách làm việc của cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ta hiện nay / Nguyễn Thế Thắng chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 219tr. ; 21cm

3K5H6+3KV3/68982/68983

031. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng / Phạm Thị Hải Chuyển chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 199tr. ; 19cm

3K5H6+3KV3/68930/68931

032. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước trong xây dựng và hoàn thiện pháp luật thi đua, khen thưởng / Trương Quốc Bảo. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 263tr. ; 21cm

3K5H6+34(V)1/68976/68977

3KV – Đảng Cộng sản Việt Nam

033. Cương lĩnh chính trị - Ngọn cờ tư tưởng lý luận chỉ đạo sự nghiệp cách mạng của chúng ta / Nguyễn Phú Trọng. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 95tr. ; 19cm

3KV/69016/69017

034. Dự thảo báo cáo một số vấn đề về bổ sung, sửa đổi điều lệ Đảng trình đại hội XI của Đảng: Tài liệu sử dụng tại đại hội đảng các cấp. - H. : [Knxb], 2010. - 64tr. ; 28cm

Lưu hành nội bộ

3KV(060)/V 11551/V 11552

035. Dự thảo các văn kiện trình đại hội XI của Đảng: Tài liệu sử dụng tại đại hội đảng cấp cơ sở. - H. : [Knxb], 2010. - 80tr. ; 28cm

Lưu hành nội bộ

3KV(060)/V 11553

036. Dự thảo các văn kiện trình đại hội XI của Đảng: Tài liệu sử dụng tại đại hội đảng cấp huyện, cấp tỉnh và tương đương. - H. : [Knxb], 2010. - 120tr. ; 28cm

Lưu hành nội bộ

3KV(060)/V 11549/V 11550

037. 80 năm Đảng cộng sản Việt Nam = 80 year of the communist party of Vietnam: 1930-2010 / Biên soạn: Vũ Khánh, Nguyễn Trọng Phúc,... - H. : Thông tấn, 2010. - 371tr. ; 29cm

3KV1/V 11505/V 11506

038. Những mốc son lịch sử của Đảng cộng sản Việt Nam trong 80 năm lãnh đạo cách mạng. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 219tr. ; 21cm

3KV1/68884/68885

039. Văn phòng Liên khu uỷ V (1945 - 1975) / Chủ biên: Phan Đẩu, Nguyễn Văn Cao. - Đà Nẵng : Nxb. Đà Nẵng, 2004. - 416tr. ; 21cm

3KV1/69104

040. Lịch sử đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh / Phạm Văn Thắng. - TP. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, 2007. - 378tr. ; 22cm. - (Bộ sách: "100 câu hỏi đáp về Gia Định - Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh")

3KV1(VT2)/69138/69139

041. Đảng cộng sản Việt Nam - 25 năm lãnh đạo công cuộc đổi mới đất nước / Vũ Như Khôi chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 211tr. ; 21cm

3KV1.26/68734/68735

042. Một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, trở ngại của uỷ ban kiểm tra các cấp trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm / Lê Hồng Liêm chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 195tr. ; 19cm

3KV3/69010/69011

043. Giữ vững nền tảng tư tưởng, tăng cường sự lãnh đạo của đảng trong tình hình mới / Nguyễn Tiến Quốc chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 310tr. ; 21cm

3KV4/69030

044. Xử lý tình huống công tác tư tưởng và dân vận của Đảng: Sách chuyên khảo / Đỗ Ngọc Linh chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 119tr. ; 19cm

3KV4/68956/68957

3KN – Phong trào CS quốc tế. Các ĐCS và Đảng công nhân các nước...

045. Nghiên cứu xây dựng cương lĩnh đảng cộng sản Trung Quốc / Chu Kính Thanh; Ng.dịch: Hoàng Văn Tuấn, Nguyễn Mai Phương. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 757tr. ; 21cm

3KN(414)/69031

3 - CÁC KHOA HỌC XÃ HỘI - CHÍNH TRỊ

046. Trung Quốc năm 2009 - 2010 / Chủ biên: Đỗ Tiến Sâm, Nguyễn Xuân Cường. - H. : Từ điển bách khoa, 2010. - 387tr. ; 21cm

3+3KN(414)/69039/69040

047. Từ điển kinh doanh và tiếp thị hiện đại = Modern business & Marketing dictionaryEnglish - Vietnamese / Cung Kim Tiến. - H. : Tài chính, 2010. - 673tr. ; 24cm

3(03)+4(N523)=V/V 11539/V 11540

30 – Các khoa học xã hội nói chung

048. Phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội ở nước ta thời kỳ đổi mới: Mô hình, thực tiễn và kinh nghiệm / Đinh Xuân Lý chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 398tr. ; 22cm

31 – Thống kê. Hoạch toán. Phân tích kinh tế

049. Kiểm toán đại cương / Nguyễn Phúc Sinh. - In lần thứ 1. - H. : Giao thông vận tải, 2010. - 298tr. ; 24cm

317.7/V 11537/V 11538

32 – Chính trị. Khoa học chính trị

050. Đảng chính trị - Chiến lược và sự quản lý: Sách tham khảo / V.V. Meytus, V.IU. Meytus; Ng.dịch: Huyền My, Phương Thảo, Tường Vy. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 654tr. ; 21cm

32/69029

051. Bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ đổi mới. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 395tr. ; 21cm

32(V)+3KV5/LC 11027/LC 11028

052. Cơ cấu xã hội Việt Nam và những vấn đề xã hội bức xúc trong quá trình đổi mới / Chủ biên: Đỗ Nguyên Phương, Nguyễn Xuân Kiên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 215tr. ; 21cm

32(V)1+33(V)0/68940/68941

053. Tác động của nhân tố chính trị đối với sự phát triển (Qua thực tiễn hai mươi năm đổi mới ở một số tỉnh duyên hải miền Trung): Kỷ yếu đề tài khoa học cấp Bộ năm 2006 / Hồ Tấn Sáng chủ nhiệm đề tài. - Đà Nẵng : Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, 2007. - 219tr. ; 29cm

Tổng quan đề tài khoa học cấp Bộ năm 2006; 154tr.

32(V)2/T 22577

054. Dân tộc và chính sách dân tộc ở Việt Nam / Lê Đại Nghĩa, Dương Văn Lượng. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 222tr. ; 21cm

32(V)5+902.7/68740/68741

055. Hội Cựu chiến binh Việt Nam (6.12.1989 - 6.12.2009) - Biên niên sự kiện / Biên soạn: Trần Duy Hương, Bùi Vinh Phương,.... - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 465tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

32(V)7/68858/68859

056. Hướng dẫn nghiệp vụ công đoàn các cấp: Tài liệu tập huấn công đoàn khoá X. - H. : Lao động, 2010. - 453tr. ; 27cm

32(V)77+34(V)91/V 11527/V 11528

057. Việt Nam - Châu Phi từ đoàn kết hữu nghị truyền thống hướng tới hợp tác toàn diện, đối tác chiến lược / Đỗ Đức Định chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2010. - 213tr. ; 21cm

32(V)8+32(N6)/69122/69123

058. Ngoại giao Cộng hoà nhân dân Trung Hoa 30 năm cải cách mở cửa (1978 - 2008) / Lê Văn Mỹ chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2009. - 374tr. ; 21cm

32(N414)/69114/69115

059. Chính sách đối ngoại của chính quyền Medvedev: Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế: 60.31.40 / *Trần Thị Quỳnh Hương.* - H. : Học viện ngoại giao, 2010. - 115tr. ; 29cm

32(N519.1)/LAV 6333

060. Châu Phi: Những đặc điểm chính trị chủ yếu hiện nay / *Nguyễn Thanh Hiền chủ biên.* - H. : Khoa học xã hội, 2009. - 299tr. ; 21cm

32(N6)/69120/69121

061. Phía sau lòng trung thành (Tương lai của cách mạng Cuba) / Brian Latell; *Ng.dịch: Kiến Văn, Minh Luân.* - H. : Lao động, 2010. - 350tr. ; 21cm

32(N741)/69095/69096

062. Phong trào công nhân quốc tế - Những vấn đề lịch sử và lý luận: Sách tham khảo. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 1333tr. ; 22cm

T.5

327.54/69032

063. Việt Nam quốc tình dữ Trung Việt quan hệ: Tình hình Việt Nam và quan hệ Trung Việt / *Chủ biên: Cổ Tiểu Tùng.* - Bắc Kinh : Tri thức thế giới, 2007. - 365tr. ; 20cm

327+3+91(V)/H 2912

064. Comparative politics. - Twenty fifth edition. - Dubuque, IA : Mc Graw Hill, 2008. - 233p.

32/AV 10841

065. We the people: An introduction to American politics / *Benjamin Ginsberg, Theodore J. Lowi, Margaret Weir.* - Shorter sixth edition. - New York, NY : W. W. Norton, 2007. - 611p.

32(N711)/AV 10835

066. Student atlas of world politics / John L. Allen. - Seventh edition. - [K.đ] : Mc Graw Hill, 2006. - 212p.

327.01/AV 10842

33 – Kinh tế. Khoa học kinh tế

067. Chính sách ứng phó khủng hoảng kinh tế của Việt Nam: Sách tham khảo / *Chủ biên: Nguyễn Minh Quang, Đoàn Xuân Thuỷ.* - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 227tr. ; 19cm

33(V)0/68990/68991

068. Doanh nghiệp Việt Nam 9 năm đầu thế kỷ 21 = Enterprises in Vietnam during the first nine year 21st century. - H. : Thống kê, 2010. - 635tr. ; 24cm

33(V)/V 11499/V 11500

069. Vấn đề sở hữu trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam: Sách tham khảo / *Nguyễn Kế Tuấn.* - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 458tr. ; 21cm

33(V)/68984/68985

070. Mối quan hệ giữa kinh tế và chính trị trong quá trình phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam: Kỷ yếu khoa học: B.05-38 / *Nguyễn Quốc Tuấn chủ nhiệm đề tài.* - TP.HCM : Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, 2007. ; 29cm

T.1 : Một số vấn đề lý luận. - 321tr.

33(V)01+32(V)1/T 22578

T.2 : Điều tra, khảo sát thực tế. - 316tr.

33(V)01+32(V)1/T 22579

T.3 : Kinh nghiệm và giải pháp. - 322tr.

33(V)01+32(V)1/T 22580

071. Giải pháp thực hiện hiệu quả thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Hà Nội giai đoạn 2010 - 2020 / Nguyễn Thành Công. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 261tr. ; 21cm

33(V)5/69014/69015

072. Quá trình phát triển kinh tế - xã hội nông thôn ở Trung Quốc (1978 - 2008) / Nguyễn Xuân Cường. - H. : Khoa học xã hội, 2010. - 343tr. ; 21cm

33(N414)/69118/69119

073. Chính sách hỗ trợ của Nhà nước ta đối với nông dân trong điều kiện hội nhập WTO / Chủ biên: Vũ Văn Phúc, Trần Thị Minh Châu. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 338tr. ; 21cm

333(V)/68952/68953

074. Nông nghiệp Hàn Quốc trên đường phát triển / Trần Quang Minh chủ biên. - H. : Từ điển bách khoa, 2010. - 283tr. ; 21cm

333(N412.1)/69037/69038

075. Quản trị doanh nghiệp / Trần Thị Cẩm Thanh. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 163tr. ; 21cm

335.1/68942/68943

076. Thăng Long - Hà Nội 1000 năm đô thị hoá / Lê Hồng Kế chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 415tr. ; 21cm

335.2+725/68944/68945

077. Hỏi - đáp về quản lý ngân sách và tài chính xã / Phạm Thị Thanh Vân, Nguyễn Thu Hương, Đặng Thị Hà. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 367tr. ; 21cm

336(V)/68996/68997

078. Khủng hoảng tài chính toàn cầu và ứng phó chính sách của Việt Nam: Một năm nhìn lại / Đỗ Hoài Nam chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2010. - 403tr. ; 24cm

336/V 11521/V 11522

079. Nông nghiệp Việt Nam sau khi gia nhập WTO - Thời cơ và thách thức / Nguyễn Vĩnh Thanh, Lê Sỹ Thọ. - H. : Lao động xã hội, 2010. - 271tr. ; 21cm

336(V)/69071/69072

080. Rủi ro tín dụng thương mại ngân hàng - Lý luận và thực tiễn / Trương Quốc Cường, Đào Minh Phúc, Nguyễn Đức Thắng. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 251tr. ; 21cm

336.7/69012/69013

081. Giải quyết tranh chấp thương mại có yếu tố nước ngoài - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn: Sách chuyên khảo / Nguyễn Trung Tín chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2010. - 266tr. ; 24cm

339.1+341/V 11515/V 11516

082. Hướng tới chiến lược FTA của Việt Nam - Cơ sở lý luận và thực tiễn Đông Á / Bùi Trường Giang. - H. : Khoa học xã hội, 2010. - 326tr. ; 21cm

339.52/69116/69117

34 – Pháp luật

083. 720 câu hỏi đáp về mua sắm - đấu thầu quản lý sử dụng tài sản nhà nước và những quy định mới nhất về sử dụng tài sản nhà nước năm 2010 / Sưu tầm: Thu Huyền, Ái Phương. - H. : Lao động, 2010. - 522tr. ; 28cm

34(V)/V 11533/V 11534

084. Các pháp lệnh về tự vệ, chống bán phá giá và trợ cấp trong nhập khẩu hàng hoá nước ngoài vào Việt Nam và văn bản hướng dẫn thi hành. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 234tr. ; 19cm

34(V)/68958/68959

085. Các văn bản xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bình đẳng giới, tư pháp, xây dựng và sửa đổi, bổ sung biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng. - H. : Chính trị quốc gia, 2009. - 318tr. ; 19cm

34(V)/68960/68961

086. Điều lệ Hội nạn nhân chất độc da cam/Dioxin Việt Nam: Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ II thông qua ngày 2 tháng 12 năm 2008. - Tái bản lần thứ 1. - H. : Quân đội nhân dân, 2009. - 35tr. ; 14cm.

34(V)/LC 10979/LC 10980/68684/68685

087. Luật an toàn thực phẩm. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 75tr. ; 19cm

34(V)/68924/68925

088. Luật năng lượng nguyên tử năm 2008 và văn bản hướng dẫn thi hành. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 226tr. ; 19cm.

34(V)/68962/68963

089. Luật người khuyết tật. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 46tr. ; 19cm

34(V)/69002/69003

090. Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 46tr. ; 19cm

34(V)/68922/68923

091. Luật trọng tài thương mại. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 71tr. ; 19cm

34(V)/69000/69001

092. Nhà nước cách mạng Việt Nam (1945 - 2010) / Nguyễn Trọng Phúc. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 595tr. ; 21cm

34(V)/68950/68951

093. Pháp lệnh dân số năm 2003 sửa đổi năm 2008 và văn bản hướng dẫn thi hành. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 95tr. ; 19cm

34(V)/69008/69009

094. Hỏi - đáp về dân chủ và tổ chức thực hiện pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn năm 2007 / Lê Trọng Vinh. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 86tr. ; 19cm. - (Tủ sách pháp luật phổ thông)

34(V)02/68916/68917

095. Hương ước cổ làng xã đồng bằng Bắc bộ / Vũ Duy Mền. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 383tr. ; 21cm

34(V)(09)/68948/68949

096. Cơ chế quản lý tài sản công trong khu vực hành chính sự nghiệp ở Việt Nam: Sách chuyên khảo / Nguyễn Mạnh Hùng. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 291tr. ; 19cm

34(V)1/68986/68987

097. Luật thi đua, khen thưởng năm 2003 (sửa đổi, bổ sung năm 2005, 2009) và các văn bản hướng dẫn thi hành. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 203tr. ; 19cm.

34(V)1/68946/68947

098. Luật bưu chính. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 46tr. ; 19cm

34(V)14/69004/69005

099. Luật quy hoạch đô thị năm 2009 và văn bản hướng dẫn thi hành. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 215tr. ; 19cm

34(V)14/69006/69007

100. Một số quy định về chính sách của chính phủ liên quan đến lĩnh vực phát triển nông nghiệp, nông thôn. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 281tr. ; 19cm

34(V)14/68934/68935

101. Luật doanh nghiệp năm 2005 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và văn bản hướng dẫn thi hành. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 915tr. ; 21cm.

34(V)2/68992/68993

102. Tìm hiểu chính sách đổi mới quản lý và phát triển doanh nghiệp dành cho giám đốc / Sưu tầm: Quý Long, Kim Thư. - H. : Lao động, 2010. - 573tr. ; 28cm

34(V)21/V 11529/V 11530

103. Các tội xâm phạm quyền tự do, dân chủ của công dân theo luật hình sự Việt Nam: Sách chuyên khảo / Trịnh Tiến Việt chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 303tr. ; 21cm

34(V)522/69024/69025

104. Các quy định pháp luật về điều tra hình sự và tố tụng hình sự thi hành án hình sự. - H. : Thời đại, 2010. - 763tr. ; 21cm

34(V)65/69063/69064

105. Luật thi hành án hình sự. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 183tr. ; 19cm

34(V)65/68926/68927

106. Luật phòng chống bạo lực gia đình năm 2007 và văn bản hướng dẫn thi hành. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 171tr. ; 19cm

34(V)7/68988/68989

107. Luật nuôi con nuôi. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 42tr. ; 19cm

34(V)78/68920/68921

108. Luật ngân hàng nhà nước Việt Nam. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 42tr. ; 19cm

34(V)8/68918/68919

109. 345 câu hỏi - giải đáp về quyền lợi nghĩa vụ cán bộ công chức người lao động - Các vấn đề lao động, tiền lương, tiền công, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. - H. : Lao động, 2010. - 526tr. ; 28cm

34(V)9/V 11525/V 11526

110. Bộ luật lao động: Chế độ tăng lương - chế độ khen thưởng trong lao động hướng dẫn thi hành luật doanh nghiệp năm 2010: Tam ngữ: Vietnamese - English - Chinese. - H. : Lao động, 2010. - 592tr. ; 28cm

Cẩm nang pháp luật dành cho cán bộ lãnh đạo và người lao động làm việc tại Việt Nam

34(V)9/V 11531/V 11532

111. Hỏi - đáp về chính sách việc làm / Thanh Nga chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 275tr. ; 21cm. - (Tủ sách pháp luật phổ thông)

34(V)9/68998/68999

112. Tìm hiểu luật công đoàn và các văn bản hướng dẫn thi hành / Thi Anh tuyển chọn. - H. : Dân trí, 2010. - 151tr. ; 19cm

34(V)9/69087/69088

113. Hỏi - đáp chính sách bảo hiểm xã hội / Thy Anh tuyển chọn. - H. : Dân trí, 2010. - 82tr. ; 19cm

34(V)96+368/69085/69086

114. Tuyển tập một số văn bản về trọng tài và hoà giải thương mại. - H. : Từ điển bách khoa, 2010. - 367tr. ; 21cm

341/69041/69042

115. Luật quốc tế về đánh cá trên biển: Sách tham khảo / Nguyễn Trường Giang. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 234tr. ; 21cm

341.161/68914/68915

116. Trung Việt biên giới lịch sử tư liệu tuyển biên: Tuyển tập tư liệu về lịch sử biên giới Trung Việt / Chủ biên: Hoàng Tranh. - Bắc Kinh : KHXH Văn hiến, 1993. ; 21cm

T.1 - 483tr.

341.15/H 2910

T.2 - 665tr.

341.15/H 2911

37 – Giáo dục

117. Giáo dục quyền con người: Những vấn đề lý luận và thực tiễn / Võ Khánh Vinh chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2010. - 438tr. ; 24cm

37(V)+341/V 11523/V 11524

118. Trạng nguyên Việt Nam / Việt Quỳnh biên soạn. - H. : Dân trí, 2010. - 121tr. ; 19cm

370.014.3+9(V)(092)/69079/69080

119. Giáo dục đại học ở miền Bắc thời kỳ 1954 - 1975 / Ngô Văn Hà. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 279tr. ; 21cm
378(V)/68970/68971

38 – Văn hóa

120. Thành tựu trong xây dựng và phát triển văn hoá Việt Nam 25 năm đổi mới (1986 - 2010) / Phạm Duy Đức chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 590tr. ; 21cm
38(V)/69020/69021

121. Tính khả tri của văn hoá: Bàn về ý niệm phổ biến, đồng nhất, chung và cuộc đàm thoại giữa những nền văn hoá / Fracois Jullien; Ng.dịch: Nguyễn Ngọc, Phạm Đồng. - H. : Lao động, 2010. - 366tr. ; 21cm
380/69069/69070

122. Đình, đền, chùa Hà Nội / Sưu tầm, biên soạn: Lam Khê, Khánh Minh. - H. : Thanh niên, 2010. - 172tr. ; 19cm
380.4/69091/69092

123. Một số đền chùa nổi tiếng đất Thăng Long / Chu Huy. - H. : Phụ nữ, 2010. - 211tr. ; 19cm. - (Kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội)
380.4/69097/69098

355 - QUÂN SỰ

124. Một số vấn đề nghệ thuật quân sự trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc / Nguyễn Huy Hiệu. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 203tr. ; 21cm
355.03/68824/68825

125. Từ hang Cốc Bó đến dinh Độc Lập / Trần Trọng Trung. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 642tr. ; 21cm
355.03+355(V)(09)+9(V)2/68836/68837

126. Điều lệ công tác hậu cần quân đội nhân dân Việt Nam. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 90tr. ; 19cm
Lưu hành nội bộ
355:34+355(V)6/68894/68895

127. Điều lệ công tác tham mưu hậu cần Quân đội nhân dân Việt Nam. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 48tr. ; 19cm
Lưu hành nội bộ
355:34/68892/68893

128. Quy chế tổ chức, quản lý và phối hợp công tác đối ngoại quân sự. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 94tr. ; 19cm

Lưu hành nội bộ

355:34/LC 10926/LC 10927/68732/68733

129. Thông tư 37 về quy trình, định mức bảo quản, bảo dưỡng, niêm cất phương tiện kỹ thuật, vật tư xăng dầu trong quân đội. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 62tr. ; 19cm

Lưu hành nội bộ

355:34/LC 10977/LC 10978/68730/68731

130. Tìm hiểu luật sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam / Thy Anh tuyển soạn. - H. : Dân trí, 2010. - 47tr. ; 19cm

355:34/69083/69084

355(V) – Các lực lượng vũ trang Việt Nam

131. Một số vấn đề kết hợp kinh tế với quốc phòng ở Việt Nam trong tình hình mới / Nguyễn Đức Độ chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 197tr. ; 21cm

355(V)+338.79/68804/68805

132. Quốc phòng - an ninh trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam / Nguyễn Vĩnh Thắng chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 215tr. ; 21cm

355(V)/69022/69023

133. Biên niên sự kiện Lịch sử Văn phòng Tổng cục Hậu cần Quân đội nhân dân Việt Nam (1950 - 2010) / Nguyễn Hải Đường chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 541tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/LC 10836/68702/68703

134. Biên niên sự kiện lực lượng vũ trang nhân dân Thành phố Đà Nẵng (1975 - 2005) / Biên soạn: Nguyễn Hữu Tài, Nguyễn Hữu Chiến. - Đà Nẵng : Nxb. Đà Nẵng, 2006. - 303tr. ; 21cm

355(V)(09)/69100

135. Chiến tranh Việt Nam nhìn từ phía bên kia. - H. : Dân trí, 2010. - 259tr. ; 19cm

355(V)(09)/69081/69082

136. Còn trong ký ức: Hồi ký / Nguyễn Văn Được. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 394tr. ; 21cm

355(V)(09)+V24/LC 11029/LC 11030

137. Cục Nhà trường Bộ Tổng Tham mưu - Biên niên sự kiện (1955 - 2010) / Lê Thanh Sơn chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 509tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/68728/68729

138. Đại tướng Võ Nguyên Giáp với Binh chủng Pháo binh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước / Nguyễn Trung Kiên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 94tr. ; 19cm
355(V)(09)/LC 10997/LC 10998/68756/68757

139. Đời quân ngũ: Hồi ký / Bùi Đình Hoè. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 222tr. ; 21cm
355(V)(09)/68690/68691

140. Đơn vị anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Thanh Hoá / Phan Văn Thanh biên soạn. - Thanh Hoá : Nxb. Thanh Hoá, 2007. - 547tr. ; 21cm
355(V)(09)/69108/69109

141. Đồng đội khó quên: Hồi ký / Lê Thanh Sơn. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 202tr. ; 19cm
355(V)(09)+V24/68746/68747

142. Kho K752 - Biên niên sự kiện (1975 - 2010). - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 195tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/LC 11012/LC 11013/68758/68759

143. Lịch sử báo Quân đội nhân dân (1950 - 2010). - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 661tr. ; 21cm
355(V)(09)+355(V)137/68722/68723

144. Lịch sử kháng chiến của quân và dân huyện Châu Thành (1940 - 1975) / Nguyễn Trung Trực biên soạn. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 449tr. ; 21cm
355(V)(09)+9(V)/68862/68863

145. Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân huyện Quỳnh Lưu (1930 - 2010) / Quách Hữu Đăng chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 364tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/68878/68879

146. Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân huyện Trà Bồng (1945 - 2010) / Vũ Quang biên soạn. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 286tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/68828/68829

147. Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Long An (1945 - 2005) / Hồ Sơn Đài chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 644tr. ; 21cm
355(V)(09)/LC 10879/68748/68749

148. Lịch sử nhà máy X50 (1975 - 2010) / Biên soạn: Hà Đăng Hoàn, Lê Văn Lựu,.... - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 306tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/68822/68823

149. Lịch sử nhà máy X50 (1975 - 2010) / Biên soạn: Hà Đăng Hoàn, Lê Văn Lự,.... - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 306tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/LC 11021/LC 11022

150. Lịch sử Nhà xuất bản Quân đội nhân dân (1950 - 2010). - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 394tr. ; 21cm

355(V)(09)/LC 10837/LC 10838/68692/68693

151. Lịch sử quân tình nguyện và chuyên gia quân sự Việt Nam giúp cách mạng Campuchia (1978 - 1989) / Dương Đình Lập chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 467tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/68860/68861

152. Lịch sử Sư đoàn 312 (1950 - 2010). - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 526tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/68796/68797

153. Lịch sử Văn phòng Bộ Tổng tham mưu (1945 - 2005) / Nguyễn Thành Hữu chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 415tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/68854/68855

154. Lịch sử Viện Khoa học và công nghệ quân sự (1960 - 2010) / Biên soạn: Trần Đức Long, Nguyễn Huy Thực,.... - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 606tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/LC 10946/68718/68719

155. Lịch sử Xí nghiệp Bản đồ Đà Lạt (1975 - 2010) / Trần Tiến Hoạt chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 388tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)+355.8/LC 10821/68802/68803

156. Một số trận đánh điển hình của quân và dân Quân khu 3 (1945 - 1975) / Hoàng Anh Thi chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 257tr. ; 21cm.

T.5

355(V)(09)/68688/68689

157. Một số trận đánh trong kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975) / Phạm Hữu Thắng chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 312tr. ; 21cm.

Lưu hành nội bộ

T.7

355(V)(09)/68710/68711

158. Ngành Tòa án quân sự - 65 năm một chặng đường (1945 - 2010). - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 158tr. ; 21cm

355(V)(09)+355:34/LC10957/LC10958/68788/68789

159. Những chặng đường đời: Hồi ức / Mai Văn Phúc. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 399tr. ; 21cm

355(V)(09)+V24/68834/68835

160. Những kỷ vật kháng chiến (Tri ân quá khứ - Tiếp lửa truyền thống). - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 350tr. ; 21cm

355(V)(09)+9(V)(069)/68864/68865

161. Những nẻo đường thời gian: Hồi kí / Nguyễn Mạnh Đẩu. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 503tr. ; 21cm

355(V)(09)+V24/LC10924/LC 10925/67800/67801

162. Phía sau trận tuyến: Hồi ký / Vũ Cao. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 553tr. ; 21cm

355(V)(09)+V24/LC 10895/68830/68831

163. Qua những miền Tây: Hồi ức / Trần Thụy. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 250tr. ; 21cm

355(V)(09)+V24/LC10916/LC 10917/68696/68697

164. Trận đánh hay người đánh giỏi / Minh Sơn sưu tầm. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. ; 21cm

T.1 - 216tr.

355(V)(09)/68792/68793

T.2 - 216tr.

355(V)(09)/68794/68795

165. Trận mạc và giảng đường: Hồi ức / Đào Văn Lợi. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 294tr. ; 21cm

355(V)(09)+V24/68838/68839

166. Văn kiện báo cáo và tham luận tại hội nghị lịch sử quân sự toàn quân lần thứ VI (Tháng 6 năm 2009). - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 438tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/68754/68755

167. Viện Khoa học xã hội nhân văn quân sự - Thành tựu xây dựng và phát triển. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 282tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/68820/68821

168. Thiếu tướng Nguyễn Đức Huy - Một đời binh nghiệp / Nguyễn Thống Nhất thể hiện. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 253tr. ; 21cm

355(V)(092)/68716/68717

169. Trần Công Mân - Nhân cách và tài năng. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 427tr. ; 21cm

355(V)(092)/68720/68721

170. Chiến dịch Hồ Chí Minh / Hồ Sơn Đài, Trần Nam Tiến. - TP. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, 2007. - 316tr. ; 22cm. - (Bộ sách: "100 câu hỏi đáp về Gia Định - Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh")

355(V)(09)22/69126/69127

171. Đường Hồ Chí Minh - Khát vọng độc lập, tự do và thống nhất Tổ quốc. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 1078tr. ; 22cm

355(V)(09)22/68750/68751

172. Ký ức đường Trường Sơn / Biên soạn: Nguyễn Khắc Tuyên, Nguyễn Phương Thoan,.... - Nghệ An : Nxb.Nghệ An, 2009. - 326tr. ; 21cm

355(V)(09)22+V24/69094

173. Lịch sử Bộ Tổng tham mưu trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) / Trần Quốc Tuấn chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 583tr. ; 21cm

T.4 : 1969 – 1972

355(V)(09)22/68856/68857

174. Một số trận đánh của các đơn vị thuộc Binh đoàn Tây Nguyên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 286tr. ; 19cm

Lưu hành nội bộ

T.10

355(V)(09)22/68760/68761

175. Phong trào Đồng Khởi (1959 - 1960) - Trí tuệ, sáng tạo của quân và dân Đồng bằng sông Cửu Long: Kỷ yếu hội thảo. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 672tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)22/68870/68871

176. Trùng Bồn, chiến công và huyền thoại. - Nghệ An : Nxb.Nghệ An, 2008. - 235tr. ; 21cm

355(V)(09)22/69093

177. Chuẩn bị tâm lý sẵn sàng chiến đấu cho bộ đội trong chiến tranh hiện đại: Sách chuyên khảo / Đỗ Huy Môn. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 182tr. ; 19cm

158.9+355(V)13/68738/68739

- 178. Bồi dưỡng năng lực công tác đảng, công tác chính trị cho sĩ quan chỉ huy cấp phân đội / Nguyễn Thanh Hùng. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 229tr. ; 19cm**
355(V)13/LC 10869/LC 10870/68764/68765
- 179. Chất lượng thực hiện dân chủ xã hội chủ nghĩa ở đơn vị cơ sở quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay: Sách chuyên khảo / Tạ Việt Hùng. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 225tr. ; 21cm**
355(V)13/LC 10928/LC 10929/68790/68791
- 180. Đào tạo cán bộ chính trị cấp phân đội với sự nghiệp xây dựng quân đội hiện nay. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 314tr. ; 21cm**
Lưu hành nội bộ
355(V)13/68872/68873
- 181. Kinh nghiệm công tác chính uỷ, chính trị viên / Phạm Hồng Cư. - Tái bản. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 131tr. ; 19cm**
355(V)13/68774/68775
- 182. Lịch sử Binh chủng Đặc công (1967 - 2007) / Biên soạn: Trần Trọng Tâm, Nguyễn Văn Tịch, Nguyễn Văn Phùng. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 487tr. ; 21cm**
355(V)13+355(V)(09)/68866/68867
- 183. Lịch sử đảng bộ Binh chủng Pháo binh (1946 - 2006) / Biên soạn: Đào Đức Chiếm, Hà Thanh Bình, Trần Thiêm Bình. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 712tr. ; 21cm**
Lưu hành nội bộ
355(V)13+355(V)723/68724/68725
- 184. Lịch sử Đảng bộ Binh chủng Thông tin liên lạc (1945 - 2010) / Trần Đăng Tân chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 1042tr. ; 21cm**
355(V)13+355(V)726/68852/68853
- 185. Lịch sử đảng bộ Bộ Tham mưu quân khu 9 (1946 - 2006) / Trần Bá Diễm chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 228tr. ; 21cm**
Lưu hành nội bộ
355(V)13+355(V)(09)/68844/68845
- 186. Lịch sử Đảng bộ Cục Hậu cần Binh chủng Thông tin liên lạc: Biên niên sự kiện (1966 - 2007). - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 442tr. ; 21cm**
Lưu hành nội bộ
355(V)13+355(V)(09)/LC 10856/68812/68813
- 187. Lịch sử đảng bộ Học viện Kỹ thuật quân sự / Trần Đình Thắng chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 451tr. ; 21cm**
Lưu hành nội bộ
355(V)13+355(V)(09)/LC10922/LC10923/68712/68713

188. Lịch sử Đảng bộ quân khu 4 trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1975 - 2005). - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 634tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13+355(V)(09)/68706/68707

189. Lịch sử Đảng bộ quân sự tỉnh Quảng Bình (1945 - 2010) / Trần Hữu Phiến chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 619tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13+355(V)(09)/LC10949/LC10950/68778/68779

190. Lịch sử Đảng bộ quân sự tỉnh Thanh Hoá (1945 - 2005) / Phan Văn Thanh chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 489tr. ; 21cm

355(V)13/LC 10889/68742/68743

191. Lịch sử Đảng bộ Tổng cục Hậu cần Quân đội nhân dân Việt Nam / Biên soạn: Trần Quang Trung, Nguyễn Văn Thuận,... - H. : Quân đội nhân dân, 2010. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

T.1 : 1950 – 1975 - 737tr.

355(V)13+355(V)(09)/68868/68869

T.2 : 1975 – 2005 - 810tr.

355(V)13+355(V)(09)/LC10967/LC10968/68714/68715

192. Lịch sử Đảng bộ Trung đoàn Xe tăng 203 (1965 - 2010). - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 443tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13+355(V)722/LC10829/LC10830/68704/68705

193. Nâng cao chất lượng thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ của đảng uỷ đơn vị cơ sở trong quân đội hiện nay / Đặng Thế Vinh. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 233tr. ; 19cm

355(V)13/LC 10906/LC 10907/68700/68701

194. Quân đội nhân dân Việt Nam trong thực hiện chiến lược đại đoàn kết toàn dân tộc của Đảng, Nhà nước hiện nay: Sách chuyên khảo / Phạm Văn Tuấn chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 222tr. ; 21cm

355(V)13/LC 10810/68810/68811

195. Sổ tay công tác Bí thư chi bộ đại hội: Tài liệu tham khảo dùng cho học viên đào tạo chính trị viên cấp phân đội / Vũ Cao Hội chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 173tr. ; 21cm

355(V)13/LC 10815/68818/68819

196. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, công tác đảng, công tác chính trị trong quân đội, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc thời kỳ hội nhập quốc tế / Nguyễn Tiến Quốc. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 234tr. ; 21cm

355(V)13+3KV5/LC11002/LC 11003/68816/68817

197. Tổng kết một số vấn đề lý luận - thực tiễn qua 20 năm thực hiện cương lĩnh năm 1991 của Bộ quốc phòng (1911 - 2011) / Lê Minh Vũ. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 229tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13/68770/68771

198. Tài liệu bổ trợ học tập chính trị của hạ sĩ quan - binh sĩ năm 2010. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 130tr. ; 19cm.

Lưu hành nội bộ

355(V)133/LC 10660/LC 10661/68694/68695

199. Tài liệu học tập chính trị của sĩ quan tại đơn vị và cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" năm 2010. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 115tr. ; 19cm.

Lưu hành nội bộ

355(V)133/LC 10662/LC 10663/68762/68763

200. Huấn luyện lực lượng tàu thuyền dân sự tham gia bảo vệ chủ quyền biển, đảo. - H. : Quân đội nhân dân, 2009. - 153tr. ; 19cm

Lưu hành nội bộ

355(V)58/68766/68767

201. Lực lượng dân quân tự vệ làm nhiệm vụ ứng cứu sập đổ công trình. - H. : Quân đội nhân dân, 2009. - 63tr. ; 19cm

Lưu hành nội bộ

355(V)58/67768/67769

202. Tài liệu huấn luyện nghiệp vụ kho quân nhu. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 96tr. ; 19cm

355(V)6/68890/68891

203. Lịch sử Trung đoàn công binh 299 (1965 - 2010). - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 390tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)725/68698/68699

204. Tài liệu huấn luyện vận tải cấp chiến thuật. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. ; 19cm
T.2 - 143tr.

355(V)728/68888/68889

T.1 - 228tr.

355(V)728/68886/68887

205. Các chuyên đề giáo dục về lịch sử truyền thống Hải quân nhân dân Việt Nam. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 334tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)75+355(V)13/68752/68753

206. Lịch sử Cục kỹ thuật Hải quân (1970 - 2010) / Biên soạn: Lê Ngọc Lương, Trương Văn Viêt, Nguyễn Hải Đăng. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 472tr. ; 21cm

355(V)758/LC 10822/LC 10823/68726/68727

207. 50 năm Hải đội 2 Biên phòng thành phố Hải Phòng (1960 - 2010) / Biên soạn: Phạm Văn Tá, Vũ Đức Đua. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 123tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)78/LC 10959/LC 10960/68806/68807

355(N...) – Các lực lượng vũ trang nước ngoài

208. Đại Việt thắng Nguyên Mông / Hiệp Võ. - H. : Từ điển bách khoa, 2010. - 361tr. ; 24cm

355(N411)+355(T)+9(N411)/V 11543/V 11544

209. MacArthur, Hirohito - Cuộc độ sức tay đôi giữa Mỹ và Nhật / Robert Harvey; Thế Anh biên dịch. - H. : Thời đại, 2010. - 527 tr. ; 21cm

355(N711)(092)+9(N413)(092)+9(T)72/69061/69062

355(T) – Các lực lượng vũ trang thế giới

210. 100 câu chuyện chiến tranh thú vị nhất chưa từng kể / Rick Beyer; Ng.dịch: Bảo Thành, Tín Viêt. - H. : Từ điển bách khoa, 2010. - 216tr. ; 19cm

355(T)(09)/69051/69052

4 - NGÔN NGỮ HỌC

211. Hán văn Việt Nam đầu thế kỷ XX (Qua tư liệu hán văn Đông Kinh nghĩa thực) / Đỗ Thuý Nhung. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 299tr. ; 21cm

433/68936/68937

212. Sự phát triển của từ vựng tiếng Việt nửa sau thế kỷ XX / Hà Quang Năng chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2009. - 491tr. ; 24cm

4(V)/V 11509/V 11510

213. Tiếng Việt trong tiếp xúc ngôn ngữ từ giữa thế kỷ XX / Vương Toàn. - H. : Dân trí, 2010. - 258tr. ; 21cm

4(V)/69077/69078

215. Từ điển thành ngữ và tục ngữ Việt Nam / Nguyễn Lân. - H. : Văn học, 2010. - 450tr. ; 21cm

4(V)(03)+KV5(03)/69053/69054

**216. *Tìm hiểu ngôn ngữ các dân tộc ở Việt Nam* / Tạ Văn Thông chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2009. - 473tr. ; 24cm
4(VD)/V 11513/V 11514**

5 – KHOA HỌC TỰ NHIÊN VÀ TOÁN HỌC

51 – Toán học

**217. *Ngô Bảo Châu - Rạng danh trí tuệ Việt Nam*. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 280tr. ; 19cm
51(092)/69018/69019**

57 – Sinh vật học

**218. *Từ điển sinh học học sinh* / Huỳnh Thị Dung, Nguyễn Vũ. - H. : Từ điển bách khoa, 2010. - 550tr. ; 19cm
57(03)/69035/69036**

**219. *Essentials of the living world* / George B. Johnson. - New York, NY : Mc Graw Hill, 2006. - 642p.
57/AV 10838**

6 - KỸ THUẬT

**220. *Ultimate aircraft* / Philip Jarrett. - New York, NY : Dorling Kindersley, 2000. - 176p.
6V5.1/AV 10839**

**221. *Spreadsheet tools for engineers using excel* / Byron S. Gottfried. - Third edition. - New York, NY : Mc Graw Hill, 2007. - 502p.
6T7.3/AV 10834**

61 - Y HỌC - Y TẾ

**222. *Những điều cần biết trong giảng dạy y học*: Tài liệu tham khảo / Chủ biên: Vũ Huy Nùng, Nguyễn Đình Tảo. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 108tr. ; 21cm
61(070.3)/68896/68897**

8 - NGHIÊN CỨU VĂN HỌC

**223. *Tính dân tộc và tính hiện đại trong văn học, nghệ thuật Việt Nam hiện nay*. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 639tr. ; 21cm
801+7(V)/68902/68903**

224. *Hai mươi nhà văn, nhà văn hoá Việt thế kỷ XX* / Phong Lê. - H. : Nxb. Thuận Hoá, 2010. - 371tr. ; 21cm

8(V)+38(V)(092)/69067/69068

225. *Tiểu thuyết Việt Nam 1945 - 1975 (tiểu thuyết cách mạng xuất bản ở miền Bắc):*
Chuyên luận / *Phạm Ngọc Hiến*. - H. : Văn học, 2010. - 375tr. ; 21cm
8(V)2/69055/69056

9 - LỊCH SỬ

**226. *1000 nhân vật nổi tiếng thế giới* / Ng.dịch: *Bích Liễu, Hồng Lân,....* - H. : Từ điển bách khoa, 2010. - 256tr. ; 30cm
9(T)(092)/V 11547/V 11548**

227. *Lực lượng vũ trang Hải Phòng trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1946 - 1955):*
Luận văn thạc sĩ khoa học lịch sử: 60.22.54 / *Phạm Thị Lan Anh*. - H. : Trường Đại học sư phạm, 2010. - 126tr. ; 29cm
Tóm tắt luận văn thạc sĩ khoa học lịch sử; 24tr.
9(VT1)+355(V)(09)/LAV 6324

**228. *Lịch sử Sài Gòn thời kỳ 1945 - 1975* / *Hà Minh Hồng, Trần Nam Tiến,....* - TP. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, 2007. - 286tr. ; 22cm. - (Bộ sách: "100 câu hỏi đáp về Gia Định - Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh")
9(VT2)2/69134/69135**

**229. *Một trăm sự kiện nổi bật thời gian 1975 - 2005 ở Thành phố Hồ Chí Minh* / *Trần Thanh Phương*. - TP. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, 2007. - 311tr. ; 22cm. - (Bộ sách: "100 câu hỏi đáp về Gia Định - Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh")
9(VT2)2+3/69128/69129**

**230. *Đà Nẵng buổi đầu đánh Pháp (1858 - 1860)* / *Lưu Anh Rô*. - Đà Nẵng : Nxb. Đà Nẵng, 2005. - 252tr. ; 21cm
9(VT3)/69101**

**231. *Hà Nội trong con mắt người nước ngoài: Sách tham khảo* / *Phan Thị Ngọc Liên, Bùi Thị Thu Hà*. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 295tr. ; 21cm
9(V-H)+N4=V/68978/68979**

232. *Các khu căn cứ cách mạng ở tỉnh Hoà Bình trong thời kỳ 1939 - 1945:* Luận văn thạc sĩ khoa học lịch sử: 60.22.54 / *Lưu Thị Vinh*. - H. : Trường Đại học sư phạm, 2010. - 122tr. ; 29cm
9(V124)/LAV 6323

**233. *Người lính già kể chuyện dân tộc Việt Nam chống xâm lược và những bài học* / *Đặng Văn Việt*. - H. : [Knxb], 2008. - 416tr. ; 21cm
TSNB ghi: *Lính già kể chuyện Việt Nam chống xâm lược*
9(V)+355(V)(09)/69099**

234. Di tích lịch sử - văn hoá ở Thành phố Hồ Chí Minh / Phạm Hữu Mỹ, Nguyễn Văn Đường. - TP. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, 2007. - 394tr. ; 22cm. - (Bộ sách: "100 câu hỏi đáp về Gia Định - Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh")

9(V)(069)/69136/69137

235. Đoàn Thành Lạng Sơn (Thế kỷ XV - XIX): Luận văn thạc sĩ khoa học lịch sử: 60.22.54 / *Nông Thị Hương*. - H. : Trường Đại học sư phạm, 2010. - 108tr. ; 29cm

Tóm tắt luận văn thạc sĩ khoa học lịch sử; 24tr.

9(V)(069)/LAV 6322

236. Các thủ lĩnh nghĩa quân Bãi Sậy / Vũ Thanh Sơn. - H. : Văn hóa thông tin, 2009. - 647tr. ; 21cm

9(V)(092)/69075

237. Đông A nhân kiệt / *Sưu tầm, biên soạn: Hoàng Dương Chương, Trịnh Thị Nga.* - In lần thứ 2, có sửa chữa bổ sung. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 294tr. ; 21cm

9(V)(092)/LC 10902/LC 10903/68798/68799

238. Hồ Nghinh - Một chiến sĩ, một con người / *Hoàng Minh Nhân.* - Tái bản có bổ sung. - Đà Nẵng : Nxb. Đà Nẵng, 2009. - 451tr. ; 20cm

9(V)(092)/69103

239. Phạm Đức Nam - Người lãnh đạo xuất sắc qua các thời kỳ. - Đà Nẵng : Nxb. Đà Nẵng, 2004. - 209tr. ; 19cm

9(V)(092)/69102

240. Thám hoa Mai Anh Tuấn / *Mai Vân sưu tầm, biên soạn.* - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 182tr. ; 21cm

9(V)(092)/68832/68833

241. Các phong trào yêu nước cách mạng ở Phú Yên: (1885 - 1930) / *Nguyễn Văn Thường chủ biên.* - H. : Từ điển bách khoa, 2009. - 191tr. ; 21cm

9(V)1/69043/69044

242. Hà Nội với Đông Kinh nghĩa thực / *Vũ Thanh Sơn.* - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 302tr. ; 19cm

9(V)1/68686/68687

243. Kể chuyện mấy nghìn năm giữ nước / *Nguyễn Nhã, Huy Cầu.* - H. : Quân đội nhân dân, 2010. ; 21cm

T.2 - 280tr.

9(V)1/68850/68851

T.1 - 180tr.

9(V)1/68848/68849

244. Khởi nghĩa Bãi Sậy / *Vũ Thanh Sơn.* - H. : Văn hóa thông tin, 2009. - 431tr. ; 21cm

9(V)1/69076

245. Phong trào Duy Tân với sự chuyển biến của văn hoá Việt Nam đầu thế kỷ XX / Chủ biên: Đỗ Thị Minh Thuý, Nguyễn Hồng Sơn. - H. : Từ điển bách khoa, 2010. - 413tr. ; 21cm

9(V)1/69045/69046

246. Quốc sử di biên: (Thượng - Trung - Hạ) / Phan Thúc Trức; Nguyễn Thị Oanh giới thiệu, biên dịch. - H. : Khoa học xã hội, 2010. - 839tr. ; 24cm

9(V)1/V 11519/V 11520

247. Sức mạnh tinh thần trong cách mạng tháng Tám với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa / Biên soạn: Lê Văn Lâm, Vũ Văn Thường,.... - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 290tr. ; 21cm

9(V)2+3KV1.2/68898/68899

248. Những khía cạnh dân tộc - tôn giáo - văn hoá trong tam giác phát triển Việt Nam - Lào - Campuchia / Chủ biên: Phạm Đức Thành, Vũ Công Quý. - H. : Khoa học xã hội, 2010. - 280tr. ; 21cm

902.7/69112/69113

249. Họ Trịnh Hải Phòng và di sản văn hoá thời Lê - Trịnh trên đất Hải Phòng: Kỷ yếu hội thảo. - H. : Từ điển bách khoa, 2010. - 498tr. ; 21cm

902.94/69047/69048

250. World history atlas / Jeremy Black. - New York, NY : Dorling Kindersley, 2005. - 352p.

9(T)/AV 10844

251. Worlds together, worlds apart: A history of the modern world from the mongol empire to the present / Robert Tignor, Jeremy Adelman, Stephen Aron,.... - New York, NY : W. W. Norton, 2002. - 462p.

9(T)7/AV 10833

252. World war II: The events and their impact on real people / Reg Grant. - New York, NY : Dorling Kindersley, 2008. - 192p.

9(T)72/AV 10837

253. The American record: Images of the nation's past / William Graebner, Leonard Richards. - Fifth edition. - New York, NY : Mc Graw Hill, 2006. - 455p.

V.2 : Since 1865

9(N711)/AV 10840

91 - ĐỊA LÍ - ĐẤT NƯỚC HỌC - ĐỊA CHÍ

254. Địa danh Hà Nội thời Nguyễn: Khảo cứu từ nguồn tư liệu Hán Nôm / Nguyễn Thuý Nga chủ biên; Biên soạn: Trịnh Khắc Mạnh, Vũ Thị Lan Anh. - H. : Khoa học xã hội, 2010. - 1057tr. ; 27cm

91(V-H)/V 11507/V 11508

255. Đường phố quận Cầu Giấy mang tên danh nhân và địa danh lịch sử / Đinh Xuân Hải sưu tầm, biên soạn. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 134tr. ; 21cm

91(V-H)+9(V)(092)/68880/68881

256. Tiểu từ điển đường phố Hà Nội / Giang Quân. - H. : Từ điển bách khoa, 2010. - 407tr. ; 17cm

91(V-H)(03)/69033/69034

257. Student Atlas of world geography / John L. Allen. - Fifth edition. - Dubuque, IA : Mc Graw Hill, 2008. - 296p.

912Đ/AV 10836

258. World atlas. - New York, NY : Dorling Kindersley, 2007. - 354p.

912Đ/AV 10843

V - TÁC PHẨM VĂN HỌC

259. Bảo tháng giêng: Thơ / Phan Trọng Hào. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 146tr. ; 19cm

V21/LC 11033/LC 11034

260. Chuyện tình Sơn Cốc: Thơ / Trịnh Sách. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 191tr. ; 19cm

V21/LC 11041/LC 11042

261. Tổ quốc - đường chân trời: Trường ca- tùy bút thơ / Nguyễn Trọng Văn. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 185tr. ; 21cm

V21/LC 11025/LC 11026

262. Bảo thép: Tiểu thuyết / Nguyễn Khắc Nguyệt. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 409tr. ; 21cm

T.2 : Áp thấp đường số chín

V23/LC 10985/LC 10986/68808/68809

263. Gươm nâng đáp trả: Tiểu thuyết / Nguyễn Văn Toại. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 315tr. ; 19cm

V23/LC 11035/LC 11036

264. Hoa độc: Tiểu thuyết / Văn Thoại Nhiên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 305tr. ; 19cm

V23/LC 11039/LC 11040

- 265. *Hoàng đế Quang Trung*:** Tiểu thuyết lịch sử / *Nguyễn Thu Hiền*. - H. : Văn học, 2010. ; 21cm
T.1 - 363tr.
V23+9(V)(092)/69057/69058
T.2 - 297tr.
V23+9(V)(092)/69059/69060
- 266. *Khát đất*:** Tiểu thuyết / *Bùi Thắng*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 251tr. ; 19cm
V23/LC 11043/LC 11044
- 267. *Thác Hoa*:** Truyện ngắn / *Đỗ Phấn*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 232tr. ; 19cm
V23/LC 11037/LC 11038
- 268. *Vết sáng trên ban công*:** Tập truyện ngắn / *Phạm Duy Nghĩa*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 245tr. ; 19cm
V23/LC 11031/LC 11032
- 269. *Bộ đội Trường Sơn ngày ấy bây giờ*** / *Nguyễn Duy Tường chủ biên*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 217tr. ; 21cm
V24+355(V)(09)22/68784/68785
- 270. *Chuyện kể ở đại đội*.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 254tr. ; 21cm
V24/LC 10898/LC 10899/68772/68773
- 271. *Chuyện tử tù Lê Quang Vịnh*:** Ký sự / *Ngô Minh*. - TP. Hồ Chí Minh : Nxb. Văn Nghệ, 2007. - 210tr. ; 21cm
V24+9(V)2/69110/69111
- 272. *Dấu ấn thời gian*:** Hồi kí / *Phạm Thanh Ba*. - Đà Nẵng : Nxb. Đà Nẵng, 2004. - tr. ; 21cm
V24/69105
- 273. *Ký ức người cầm bút*.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 711tr. ; 21cm
Báo Quân đội nhân dân
V24/68744/68745
- 274. *Ký ức sư đoàn*.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 499tr. ; 21cm
T.3
V24+355(V)(09)/LC10887/LC 10888/68708/68709
- 275. *Lời thề báng súng*:** Hồi ký / *Trần Kim Hùng*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 249tr. ; 21cm
V24+355(V)(09)/68846/68847

276. Những bài báo từ chiến trường / Lê Sỹ Hành. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 189tr. ; 21cm

V24+355(V)(09)22/LC 10914/LC 10915/68786/68787

277. Những chặng đường đáng nhớ: Hồi ký / *Nguyễn Thanh Bình.* - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 245tr. ; 21cm

V24/69028

278. Những điển hình làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 215tr. ; 21cm

ĐTTS ghi: Hội cựu chiến binh Việt Nam

T.2

V24/68900/68901

279. Phà đen sóng dậy Hồng Hà. - Tái bản có bổ sung. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 203tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

V24+355(V)(09)/68826/68827

280. Rừng lửa Việt Nam: Tập hồi ức. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 439tr. ; 21cm

V24+355(V)71/68840/68841

281. Tâm tình lính trẻ. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 235tr. ; 21cm

V24/68780/68781

282. Tâm tình lính trẻ. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 235tr. ; 21cm

V24/LC 11023/LC 11024

283. Thông tấn xã Việt Nam với Đại thắng mùa xuân 1975. - H. : Thông tấn, 2010. - 465tr. ; 24cm

V24+355(V)(09)22/V 11503/V 11504

284. Vàng hoa lửa: Bút ký, phóng sự / *Trần Hoàng Tiến.* - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 273tr. ; 21cm

V24/68882/68883

285. Vững bước dưới quân kỳ. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. ; 21cm

T.1 - 351tr.

V24/68874/68875

T.2 - 358tr.

V24/68876/68877

286. Cà phê...mưa / Dương Thụy. - H. : Hội nhà văn, 2010. - 691tr. ; 24cm

V25+78(V)/V 11554/V 11555

287. Hà Nội tạp văn: Ngô Văn Phú sưu tầm, tuyển chọn. - H. : Thời đại, 2010. - 251tr. ; 21cm. - (Sách kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội)

288. *Ra biển lớn / Hữu Thọ*. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 303tr. ; 21cm
V25/69026/69027

PHẦN II: ĐIỂM SÁCH

1. Phía sau lòng trung thành. *Tương lai của cách mạng Cuba*/Brian Latell. Người dịch: Kiến Văn, Minh Luân.- H.,: NXB Lao động, 2010 là một cuốn sách khá đặc biệt. Tác giả cuốn sách - Brian Latell - vốn là một nhân viên CIA từng làm việc tại tổ chuyên trách về Cuba từ năm 1964, đã có quá trình theo dõi tình hình Cuba như một nhà phân tích của CIA và theo như lời tác giả bày tỏ “muốn tự cống hiến mình để trở thành một chuyên gia về Fidel Castro”. Cuốn sách viết về cuộc đời hoạt động của hai anh em, hai lãnh tụ kiệt xuất của cách mạng Cuba – Fidel và Raul Castro, những người đã và đang nắm giữ vận mệnh của đất nước Cuba xã hội chủ nghĩa kiên cường nơi bán cầu Tây - sự thách thức đồng thời là nỗi nhức nhối lớn đối với nước Mỹ. Với những tư liệu quý, tác giả đã phác họa nên chân dung về hai nhân vật mà theo ông là sự bổ sung hoàn hảo cho nhau. Nếu như Fidel là người đóng vai trò tác giả kịch bản của sự nghiệp cách mạng Cuba trong suốt bốn thập kỉ ruổi, là người nhìn xa trông rộng, đầy sáng tạo, người vạch đường chỉ lối tài ba thì Raul đóng vai trò người đạo diễn, là đồng minh thực sự cần thiết của Fidel, vững chắc, sáng suốt đồng thời khẳng định cách mạng Cuba không thể thiếu kĩ năng tổ chức của ông. Tác giả đã mở xé tình cảm gắn bó của hai anh em đặt trong mối quan hệ với gia đình từ thời niên thiếu, qua giai đoạn trưởng thành đến việc phát triển tính cách và mối quan hệ đặc biệt, khăng khít của hai ông trong từng chặng đường cách mạng, qua các sự kiện quan trọng của lịch sử Cuba hiện đại. Nhưng chủ yếu ông dành nhiều tâm huyết cho việc mở xé cá tính, bản lĩnh, tài năng và cống hiến của lãnh tụ Raul Castro, nhân vật mà theo tác giả từ

trước đến nay chưa được thế giới hiểu và đánh giá đúng về tầm cỡ của nhà lãnh đạo này cũng như vai trò của ông đối với cách mạng Cuba. Đúng như nhan đề nguyên tác tiếng Anh “After Fidel – Raul Castro and the Future of Cuba’s Revolution” tác giả đưa ra những dự báo về tương lai cách mạng CuBa dưới sự lãnh đạo của Raul Castro. Qua những trang viết, người đọc có nhiều khám phá mới về người kế vị của Fidel, con người mà theo như đánh giá của tác giả “Mỗi người trong hai anh em này có riêng những phẩm chất lãnh đạo, cá tính và các đặc điểm tính nết độc đáo, bổ túc cho nhau” và “... nếu người ta có thể hiểu thấu mối quan hệ của hai anh em, thì các bí mật - những công trình sâu kín của cách mạng Cuba, qua toàn bộ lịch sử - sẽ được làm sáng tỏ”. Điều quan trọng nhất, bằng lập luận sắc sảo, dựa trên những phán đoán sáng suốt và có căn cứ, tác giả đã gửi tới nhà cầm quyền Mĩ một thông điệp rằng hy vọng của họ về việc hệ thống chính trị của Cuba sẽ sụp đổ sau khi diễn ra sự chuyển giao quyền lực từ Fidel Castro sang Raul Castro là ảo tưởng vì “Raul chứng tỏ rằng ông đang cai trị đất nước một cách hữu hiệu”. Đặc biệt tác giả dù đứng ở phía đối lập nhưng đã khẳng định về cách mạng Cuba “rõ ràng cuộc cách mạng đã được thể chế hoá sâu sắc hơn suy nghĩ của rất nhiều người”. Lời kết luận đó cũng đồng thời phản ánh cái nhìn khách quan, khoa học về tương lai của cách mạng Cuba, như đánh giá của một sĩ quan cao cấp quân đội Cuba “tác giả đã thành công trong việc giải quyết một câu hỏi khó trả lời mà liên tiếp qua mười đời Tổng thống Hoa Kỳ đã cố gắng giải mã”

Sách dày 350 trang, gồm 12 chương, *Lời nói đầu*, *Lời giới thiệu* và *Lời bạt* với tiêu đề “*Thiền nghĩ về nền độc lập của Cuba*”.

“**Phía sau lòng trung thành** là một bản phân tích đầy đủ đầu tiên và chi tiết về một thế giới không thể nào xâm nhập được của các nhà lãnh đạo Cuba” (Rafael del Pino – Sĩ quan cao cấp quân đội Cuba) và “**Phía sau lòng trung thành** được phản ánh qua trí tưởng tượng và óc suy đoán tinh tường của một người giỏi về suy luận và viết văn” (Jean J. Kirpatrick - Cựu Đại sứ Hoa kỳ tại Liên Hợp quốc). Cuốn sách là kết quả của nhiều thập niên nghiên cứu của Brian Latell, là công trình rất có giá trị đối với những ai muốn tìm hiểu về cuộc đời độc đáo, bí ẩn của hai lãnh tụ cách mạng Cuba cũng như muốn có câu trả lời về tương lai của cách mạng Cuba.

2. Đường Hồ Chí Minh - khát vọng độc lập, tự do và thống nhất Tổ quốc là kỷ yếu Hội thảo khoa học “*Đường Hồ Chí Minh – khát vọng độc lập, tự do và thống nhất Tổ quốc*” do Bộ Quốc phòng tổ chức nhân dịp kỷ niệm 50 năm ngày thành lập tuyến chi viện chiến lược Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh (19/5/1959 – 19/5/2009).

86 tham luận khoa học được Ban tổ chức Hội thảo tập hợp đăng trong cuốn sách phản ánh khá phong phú, sinh động sự chỉ đạo, hoạt động mở đường chi viện, phối hợp

chiến đấu bảo vệ đường Hồ Chí Minh đồng thời từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm vận dụng vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay. Tác giả các tham luận này là những tướng lĩnh, các vị lão thành cách mạng, các nhân chứng lịch sử, các nhà khoa học, nhà nghiên cứu lịch sử, nhiều vị lãnh đạo, chỉ huy ở các địa phương...

Sách dày 1078 trang, do Bộ Tư lệnh Binh đoàn 12 và Viện Lịch sử Quân sự Việt nam phối hợp xuất bản, Nhà Xuất bản Quân đội nhân dân ấn hành năm 2010.

Mở đầu cuốn sách đăng trang trọng bức thư của Đại tướng Võ Nguyên Giáp gửi Hội thảo; Bài phát biểu khai mạc Hội thảo của thượng tướng Phan Trung Kiên, Thứ trưởng BQP; kết thúc là bài viết Tổng hợp tham luận Hội thảo của đồng chí Thiếu tướng Phạm Văn Thạch, Viện trưởng Viện Lịch sử Quân sự.

Nội dung cuốn sách được chia làm 3 phần:

Phần I: Những vấn đề chung (gồm 21 tham luận)

Phần II: Hành lang vận chuyển chiến lược đặc biệt quan trọng (30 tham luận)

Phần 3: Chiến trường Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh (35 tham luận)

Đây là một tập hợp các công trình, các bài viết có ý nghĩa lí luận và thực tiễn, rất bổ ích cho việc nghiên cứu, tổng kết và biên soạn lịch sử (về cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước), là những bài học quý báu về đường lối, chiến thuật và nghệ thuật quân sự, góp phần làm phong phú thêm kho tàng lí luận về chiến tranh cách mạng và lực lượng vũ trang để chúng ta tiếp tục vận dụng và phát huy trong sự nghiệp xây dựng bảo vệ Tổ quốc ngày nay, đồng thời có ý nghĩa giáo dục chủ nghĩa anh hùng cách mạng, lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc cho thế hệ trẻ hôm nay và mai sau.

3. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, và quản lí của Nhà nước, trong 25 năm đổi mới (1986 – 2010), nền văn hoá Việt nam đã đạt được những thành tựu to lớn, đóng góp quan trọng vào thắng lợi của công cuộc đổi mới đất nước. Việc đánh giá những thành tựu đã đạt được của văn hoá Việt nam trong 25 năm qua cũng như vạch ra những tồn tại, hạn chế, tìm ra phương hướng, giải pháp xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc luôn luôn là vấn đề được Đảng và Nhà nước ta coi trọng, là trọng tâm nghiên cứu của các nhà khoa học.

Thành tựu trong xây dựng và phát triển văn hoá Việt Nam 25 năm đổi mới (1986 – 2010) (Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, 2010) do tiến sĩ Phạm Huy Đức làm chủ biên là cuốn sách được biên soạn từ kết quả nghiên cứu của đề tài “*Phát triển văn hoá Việt nam giai đoạn 2011 – 2020*” thuộc chương trình khoa học công nghệ trọng điểm cấp nhà nước *Nghiên cứu khoa học lí luận chính trị giai đoạn 2006 – 2010 mã số KX04.13-10*.

Cuốn sách tập hợp những bài viết có chọn lọc của các chuyên gia nghiên cứu về văn hoá. Xuất phát từ sự tiếp cận văn hoá, những yếu tố cấu thành nền văn hoá, những tiền đề lí luận và thực tiễn hoạt động văn hoá do Đảng ta lãnh đạo, nội dung cuốn sách phản ánh thực trạng văn hoá Việt nam qua 25 năm đổi mới, đồng thời vạch ra những mặt yếu kém, hạn chế, rút ra những bài học kinh nghiệm từ đó đề xuất một số giải pháp cơ bản và kiến nghị nhằm xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam đáp ứng những đòi hỏi bức xúc về tinh thần của xã hội ta trên con đường tiến tới *dân giàu nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh*.

13 bài viết của 13 nhà khoa học, nhà nghiên cứu văn hoá có uy tín là những công trình nghiên cứu công phu, có giá trị lí luận và thực tiễn, thực sự là tài liệu tham khảo bổ ích đối với bạn đọc, nhất là các cơ quan hữu quan, các nhà văn hoá học, các nhà hoạch định chính sách phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội và tất cả những ai muốn tìm hiểu, nghiên cứu về văn hoá Việt Nam.